

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÀM SƠN
TỈNH THANH HÓA

Số: 07/2024/QĐST-KDTM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sầm Sơn, ngày 05 tháng 02 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÀM SƠN - TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26/01/2024 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 34/2023/TLST/KDTM, ngày 08/12/2023 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V;

* Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chủ tịch HĐQT;

* Đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Anh T - Phó Giám đốc TT THN;

* Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Hoàng Văn H - Chuyên viên xử lý nợ.

Địa chỉ: Số 27-29 Đại lộ L, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: - Ông Hoàng Văn T - sinh năm 1971;

- Bà Nguyễn Thị T - sinh năm 1975;

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố T, phường Q, thành phố S, Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nợ: Tính đến ngày 26/01/2024, ông Hoàng Văn T và bà Nguyễn Thị T còn nợ lại của Ngân hàng TMCP V số tiền 375,014,034 đồng (*Ba trăm bảy mươi lăm triệu, không trăm mười bốn nghìn, không trăm ba mươi bốn đồng*), trong đó:

- Dư nợ của hợp đồng tín dụng số: LN2012253203998, ngày 30/12/2020 là: 258,601,901 đồng. Trong đó, nợ gốc: 201,666,664 đồng; lãi trong hạn: 958,915 đồng; lãi quá hạn: 51,682,746 đồng; lãi chậm trả: 4,293,576 đồng.

- Dư nợ của hợp đồng tín dụng số: LD2122101894, ngày 09/08/2021 là: 116,412,133 đồng. Trong đó, nợ gốc: 77,137,865 đồng; lãi trong hạn: 2,992,156 đồng; lãi quá hạn: 33,098,484 đồng; lãi chậm trả: 3,183,628 đồng.

Ông Hoàng Văn T và bà Nguyễn Thị T phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP V toàn bộ số tiền trên theo thời gian hai bên thống nhất như sau:

- Thanh toán hợp đồng tín dụng số LN2012253203998, ngày 29/12/2020: Chậm nhất đến ngày 26 hàng tháng, ông Hoàng Văn T và bà Nguyễn Thị T phải thanh toán cho ngân hàng 20,000,000 đồng (*Hai mươi triệu đồng chẵn*) tiền nợ gốc; Thời điểm thanh toán tính từ tháng 02/2024.

- Thanh toán hợp đồng tín dụng số LD2122101894, ngày 09/08/2021: Chậm nhất đến ngày 30 hàng tháng, ông Hoàng Văn T phải thanh toán cho ngân hàng 4,000,000 đồng (*Bốn triệu đồng chẵn*) tiền nợ gốc; Thời điểm thanh toán tính từ tháng 02/2024.

Ngoài ra, ông Hoàng Văn T và bà Nguyễn Thị T còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh trên dư nợ gốc theo lãi suất đã thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng số LN2012253203998 và hợp đồng tín dụng số LD2122101894 mà hai bên đã ký kết tính từ ngày 27/01/2024 cho đến khi tất toán hết khoản nợ.

Về xử lý tài sản bảo đảm: Trường hợp ông Hoàng Văn T và bà Nguyễn Thị T vi phạm một trong các kỳ trả nợ đối với 02 hợp đồng tín dụng trên thì bà Nguyễn Thị T đồng ý cùng chịu trách nhiệm với ông Hoàng Văn T đối với hợp đồng tín dụng số LD2122101894 và dùng tài sản thế chấp của hợp đồng số LN2012253203998 để thanh toán cho ngân hàng; đồng thời, ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại, xử lý tài sản bảo đảm cho khoản vay để thu hồi toàn bộ khoản nợ là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 1094, tờ bản đồ số 10, theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CV 763773. Sổ vào sổ cấp Giấy chứng nhận CH 01477 do Ủy ban nhân dân thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 23/06/2020 mang tên ông Hoàng Văn T; có địa chỉ tại

Tổ dân phố H, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa. Theo Hợp đồng thế chấp số LN 2012253203998 ký kết ngày 29/12/2020.

Về án phí: Ông Hoàng Văn T và bà Nguyễn Thị T phải nộp 9,375,350 đồng (Chín triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn ba trăm năm mươi đồng) tiền án phí kinh doanh thương mại có giá ngạch (sau khi đã làm tròn số). Trả lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí 8,630,000 đồng (*Tám triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004706 ngày 06/12/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. Sầm Sơn;
- Chi cục THADS TP. Sầm Sơn;
- Phòng GĐKT TA Tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Thị Phong